TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIỜ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 141/2019/QĐST-HNGĐ	*Cần Giờ, ngày 30 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2019/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Bà Phạm Thị Thu D, sinh năm: 1985

Địa chỉ: 97/2 khu phố P, thị trấn C, huyện C, Thành phố H.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1986

Địa chỉ: 96/2A khu phố P, thị trấn C, huyện C, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Phạm Thị Thu D và ông Nguyễn Văn N (đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 119 quyển số 01/2006 cấp ngày 22/11/2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Phạm Thị Thu D và ông Nguyễn Văn N có 02 con chung là Nguyễn Phạm Quỳnh H (sinh ngày 14/5/2007) và Nguyễn Thành Đ (sinh ngày 08/10/2012).

Hai bên thống nhất giao cho bà Duyên trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phạm Quỳnh H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, giao cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng

cháu Nguyễn Thành Đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Bà D và ông N chưa phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con do chưa có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em hoặc Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Phạm Thị Thu D tự nguyện nộp, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 06554 ngày 30/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh; bà Phạm Thị Thu D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ;
- Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ;
- UBND thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ ;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Diễm Châu